

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8-HÀ NỘI**

Bản án số: 81/2026/DS - ST

Ngày 09 - 02 - 2026

V/v Tranh chấp hợp đồng
mua bán hàng hoá

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Độ

Ông Nguyễn Huy Hoàn

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Tạ Văn Dũng – Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 8 - Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Hà Nội tham gia phiên toà:* Bà Bùi Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 8 – Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 76/2025/TLST- DS ngày 18 tháng 8 năm 2025 về việc tranh chấp mua bán hàng hóa. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2025/QĐXXST - DS ngày 29 tháng 12 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2026/QĐST - DS ngày 20/01/2026, giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Công ty TNHH Hóa Chất HH; địa chỉ: Số 32, dãy 2, tổ dân phố 4, phường Kiến H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật là: Ông Hoàng Phùng Q – Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền là: Ông Phạm Đức Mạnh C; địa chỉ: LK7-1 Ngô Thị Nh, phường Hà Đ, thành phố Hà Nội (Theo ủy giấy ủy quyền ngày 31/7/2025). Bà Lê Hà V và ông Trần Nam Kh do Công ty Luật TNHH DAC thuộc đoàn Luật sư thành phố Hà Nội cử tham gia tố tụng; địa chỉ: LK7-1 Ngô Thị Nh, phường Hà Đ, thành phố Hà Nội (Theo giấy ủy quyền ngày 16/11/2024). Ông C có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt; ông Kh, bà V có mặt.

* **Bị đơn:** Ông Đỗ Thành Tr, sinh năm 1985; địa chỉ: Số 5B, ngõ 2 Phùng H, xã Đan Ph, thành phố Hà Nội; vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Bà Nguyễn Tuyết L, sinh năm 1980; địa chỉ: Số 5B, ngõ 2 Phùng H, xã Đan Ph, thành phố Hà Nội; vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

Người đại diện theo ủy quyền của bà L là: Ông Đỗ Thành Tr, sinh năm 1985; địa chỉ: Số 5B, ngõ 2 Phùng H, xã Đan Ph, thành phố Hà Nội; vắng mặt lần 2 không có lý

do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình tham gia tố tụng tại Toà án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 24/11/2022, giữa Công ty TNHH Hóa Chất HH (Gọi tắt là Công ty HH) và ông Đỗ Thành Tr đã xác lập giao dịch mua bán hàng hóa là các sản phẩm hóa chất giặt là công nghiệp. Sau khi, Công ty HH nhận đơn đặt hàng và tiến hành giao hàng theo yêu cầu của ông Tr tại cửa hàng giặt là Minh Ng; phía ông Tr kiểm tra sản phẩm hàng hóa được giao và các bên cùng ký xác nhận vào Biên bản giao nhận hàng. Tổng giá trị hàng hóa theo Biên bản giao nhận hàng ngày 24/11/2022 là 223.410.000đ (Hai trăm hai mươi ba triệu bốn trăm mười nghìn đồng). Ngày 10/3/2023, ông Tr viết xác nhận nợ Công ty HH số tiền 223.410.000 đồng, mỗi tháng sẽ thanh toán 20.000.000 đồng trong khoảng từ ngày 15 - 20 hàng tháng. Tuy nhiên, kể từ thời điểm đó đến nay, ông Tr mới chỉ thanh toán được 3.000.000 đồng, còn nợ lại 220.410.000 đồng (Hai trăm hai mươi triệu bốn trăm mười nghìn đồng). Do ông Tr không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán như đã cam kết với Công ty HH nên Công ty HH khởi kiện ông Tr thanh toán số tiền mua bán hàng hóa còn nợ và lãi chậm trả tính từ ngày 20/3/2023.

Nguyên đơn xác định cửa hàng giặt là Minh Ngọc do ông Tr mở là tài sản hình thành trong thời kỳ hôn nhân giữa ông Tr với bà Nguyễn Tuyết L. Do vậy, Công ty HH yêu cầu Tòa án buộc ông Tr và bà L liên đới thanh toán số tiền 279.130.897 đồng, trong đó: Số tiền nợ gốc: 220.410.000 đồng, số tiền chậm trả lãi từ ngày 20/3/2023 đến ngày 18/11/2025 là 58.720.897 đồng. Lãi suất áp dụng kể từ ngày 19/11/2025 là 10%/năm cho đến khi ông Tr, bà L thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

* Quá trình tham gia tố tụng, bị đơn ông Đỗ Thành Tr đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Tuyết L trình bày:

Do ông và vợ Nguyễn Tuyết L làm kinh tế riêng nên ông tự mở xưởng giặt là Minh Ng, không đăng ký hộ kinh doanh. Ông xác nhận đã mua hóa chất giặt là với Công ty HH số tiền còn nợ tính đến ngày 10/3/2023 là 223.410.000 đồng và ông viết cam kết như người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày là đúng. Do điều kiện kinh tế khó khăn nên ông mới trả cho nguyên đơn được 3.000.000 đồng còn nợ lại 220.410.000 đồng.

Ông không đồng ý Công ty HH yêu cầu ông và bà L trả tổng số tiền 279.130.897đ (Hai trăm bảy mươi chín triệu một trăm ba mươi nghìn tám trăm chín mươi bảy đồng), trong đó: Nợ gốc 220.410.000 đồng; thanh toán số tiền chậm trả lãi từ ngày 20/3/2023 đến ngày 18/11/2025 là 58.720.897 đồng. Ông xác định đây là khoản nợ cá nhân giữa ông với Công ty HH phát sinh trong quá trình mua bán và ký nhận nợ nên chỉ mình ông có trách nhiệm trả nợ. Quá trình chung sống, ông và bà L làm kinh tế riêng. Bà L chỉ biết ông nợ Công ty HH số tiền nêu trên khi Giám đốc Công ty HH đến nhà yêu cầu trả nợ. Ông nhất trí mức lãi suất áp dụng chậm trả 10%/năm tính từ ngày 20/3/2023 đến nay.

Tại phiên toà:

Người đại diện theo uỷ quyền nguyên đơn trình bày: Công ty HH bán hóa chất giặt là cho ông Tr thì ông Tr là người giao dịch, nhận hàng, ký nhận nợ và trả một phần nợ; ngoài chứng cứ theo đơn khởi kiện thì nguyên đơn không cung cấp được chứng cứ nào khác. Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Tòa án buộc ông Tr và bà L liên đới trả tiền mua bán hàng hóa chất giặt là còn nợ tính đến ngày 09/02/2026 là 284.177.934 đồng, gồm nợ gốc: 220.410.000 đồng, lãi 63.767.934 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Hà Nội tại phiên tòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán kể từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật; việc cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng cho đương sự, thu thập chứng cứ, tài liệu, thời hạn chuẩn bị xét xử được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa chấp hành đúng theo trình tự Bộ luật tố tụng dân sự quy định.

Về nội dung: Xét thấy, Công ty HH và ông Đỗ Thành Tr xác nhận thực hiện các giao dịch mua bán hoá chất giặt là. Tổng giá trị hàng hóa theo Biên bản giao nhận hàng ngày 24/11/2022 là 223.410.000 đồng. Ngày 10/3/2023, ông Tr viết xác nhận số tiền còn nợ Công ty HH là 223.410.000 đồng (Hai trăm hai mươi ba triệu bốn trăm mười nghìn đồng), hứa mỗi tháng sẽ thanh toán 20.000.000 đồng trong khoảng từ ngày 15 - 20 hàng tháng nhưng ông Tr không trả theo thoả thuận mà mới chỉ trả được 3.000.000 đồng. Tại toà án, Công ty HH và ông Tr thống nhất số tiền mua hàng hóa chưa thanh toán tính đến ngày 10/3/2023 là 220.410.000 đồng, lãi chậm trả từ ngày 20/3/2023 áp dụng 10%/năm cho đến khi ông Tr thanh toán xong toàn bộ khoản nợ. Do ông Tr xác lập giao dịch nêu trên trong thời kỳ hôn nhân tồn tại với bà L nên chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc ông Tr và bà L liên đới thanh toán cho Công ty HH số tiền tính đến ngày 09/02/2026 là 284.177.934 đồng, gồm nợ gốc: 220.410.000 đồng, lãi chậm thanh toán 63.767.934 đồng. Yêu cầu của Công ty HH được chấp nhận nên ông Tr phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Công ty TNHH Hóa Chất HH thực hiện giao dịch mua bán hoá chất với ông Đỗ Thành Tr; địa chỉ: Số 5B, ngõ 2 Phùng Hưng, xã Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Quá trình giải quyết vụ án, các đương sự trong vụ án đều xác định ông Tr không đăng ký kinh doanh, tự mở xưởng giặt là Minh Ngọc là phù hợp với cung cấp thông tin của Thuế cơ sở 24 thuộc thuế thành phố Hà Nội. Ông Tr vi phạm nghĩa vụ thanh toán mua bán hàng hóa nên Công ty HH khởi kiện ông Tr tại Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Hà Nội yêu cầu thanh toán tiền mua hàng hóa và lãi chậm thanh toán. Do vậy, tranh chấp phát sinh trong vụ án là tranh chấp dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Hà Nội được quy định tại Điều 26, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Toà án thực hiện tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa cho ông Tr, bà L nhưng cả ông Tr, bà L đều vắng mặt lần thứ 2 không có lý do. Do vậy, Tòa án xét xử vắng mặt ông Tr, bà L là có căn cứ theo quy định Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc ông Tr và vợ là bà L liên đới trả số tiền mua bán hóa chất giặt là tính đến ngày 09/02/2026 là: 284.177.934 đồng, gồm nợ gốc: 220.410.000 đồng, lãi chậm thanh toán 63.767.934 đồng.

[2.1] Về thực hiện giao dịch hợp đồng:

Quá trình tham gia tố tụng, Công ty HH với ông Tr, bà L đều xác định: Ông Tr mua bán hóa chất giặt là với Công ty HH thì bà L không tham gia giao dịch; sau khi ông Tr vi phạm nghĩa vụ thanh toán thì bà L mới biết.

Công ty HH chỉ cung cấp giấy giao nhận hàng có xác nhận nợ và cam kết thanh toán nợ của ông Tr. Ngoài ra, Công ty HH không cung cấp được tài liệu chứng cứ nào khác thể hiện trong quá trình giao dịch mua bán hàng hóa chất giặt là giữa Công ty HH với ông Tr thì bà L có biết và tham gia giao dịch. Do vậy, cần buộc ông Tr thực hiện thanh toán nợ cho Công ty HH là có căn cứ.

[2.1] Về khoản nợ tiền mua bán hàng hóa và lãi chậm trả:

Theo xác nhận nợ và các đương sự đều thừa nhận ông Tr nợ Công ty HH số tiền mua hóa chất giặt là 220.410.000 đồng, thời điểm vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ ngày 20/3/2023, thống nhất áp dụng lãi suất chậm trả 10%/năm. Xét thấy việc thỏa thuận của đương sự là phù hợp với quy định tại Điều 440, Điều 357 Bộ luật dân sự.

Số tiền lãi chậm trả kể từ ngày 20/3/2023 đến ngày 09/02/2026 được tính như sau: Số tiền nợ 220.410.000 đồng x 1.056 ngày x 10% : 365 ngày = 63.767.934 đồng.

Do vậy cần buộc ông Tr phải thanh toán tiền mua bán hóa chất giặt là tính đến ngày 09/02/2026 cho Công ty HH số tiền 284.177.934 đồng, gồm: Số tiền nợ 220.410.000 đồng, lãi chậm thanh toán 63.767.934 đồng.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Hoá Chất HH được chấp nhận nên ông Tr phải chịu án phí, theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 147, 227, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 357, 440, 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Hóa Chất HH khởi kiện ông Đỗ Thành Tr thanh toán tiền mua bán hóa chất giặt là.

Buộc ông Đỗ Thành Tr thanh toán tiền mua bán hóa chất giặt là cho Công ty TNHH Hóa Chất HH số tiền tính đến ngày 09/02/2026 là: 284.177.934đ (Hai trăm tám mươi tư triệu một trăm bảy mươi nghìn chín trăm ba mươi tư đồng), gồm: Số tiền nợ chưa thanh toán 220.410.000 đồng, lãi chậm thanh toán 63.767.934 đồng

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí: Ông Đỗ Thành Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 14.208.000đ (Mười bốn triệu hai trăm linh tám nghìn đồng).

Hoàn trả lại Công ty TNHH Hóa Chất HH số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 6.820.000đ (Sáu triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0004601 ngày 18/8/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyền kháng cáo: Án xử công khai Công ty TNHH Hóa Chất HH có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ông Đỗ Thành Tr, bà Nguyễn Tuyết L vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan đến bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND Khu vực 8 – Hà Nội;
- THADS Thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Thu

